

Bản án số: 36/2019/HSST
Ngày 12 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Tố.

Bà Phan Thị Quế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: ông Phạm Mạnh Hùng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/HSST, ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Bị cáo Phan Thị Ng - sinh ngày 15 tháng 5 năm 1993 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Luyện Thị C; chồng Nguyễn Văn C và 2 con; Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ: từ ngày 26/11/2018 – 29/11/2018, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Bị cáo Hồ Thị Ho - sinh ngày 14 tháng 4 năm 1991 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị Y; chồng Võ Trường S và 2 con; Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ: từ ngày 26/11/2018 – 29/11/2018, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Bị cáo Phạm Thị Hư - sinh ngày 10 tháng 10 năm 1990 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm G, xã Đ, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình H (chết) và bà Lê Thị T; chồng Võ Văn H và 2 con; Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ: từ ngày 26/11/2018 – 29/11/2018, bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Bị cáo Lê Thị M - sinh ngày 02 tháng 10 năm 1983 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm N, xã Đ, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Lê Văn C và bà Bùi Thị H; chồng Nguyễn Văn C và 2 con; Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Người bị hại:** Chị Hồ Thị Hi, sinh năm 1976

Nơi cư trú: xóm X, xã Đ, huyện Y, tỉnh N

- **Đại diện theo ủy quyền của người bị hại:**

Anh Trần Văn N, sinh năm 1972

Nơi cư trú: xóm X, xã Đ, huyện Y, tỉnh N

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Võ Thị T, sinh năm 1959

Nơi cư trú: xóm B, xã Đ, huyện Y, tỉnh N.

(Chị Hi, anh N, bà T đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu năm 2018 chị Hồ Thị Hi sinh năm 1976 trú tại xóm X, xã Đ có nhiều lần vay tiền của chị Phan Thị Ng, Hồ Thị Ho, Phạm Thị Hư, Lê Thị M và bà Võ Thị T đều trú tại xã Đ, nhưng không trả nợ theo đúng cam kết mặc dù những người cho vay đã rất nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng chị Hi không chịu trả.

Đến sáng ngày 25/11/2018 Phan Thị Ng gọi điện cho Hồ Thị Ho, Phạm Thị Hư và Lê Thị M đến nhà của anh Hồ Văn Đ là em trai của chị Hi tại xóm X, xã Đ để tiếp tục đòi nợ (được biết chị Hi đang ở trong nhà anh Đ). Một lúc sau Ng, Ho đi đến nhà anh Đ thì gặp chị Hi đang nằm trên giường nên có hành vi chửi bới, lăng mạ, xúc phạm chị Hi. Một lát sau thì M, Hư cũng đi đến nhà anh Đ và hỏi “bà Hi mô rồi” và cả 4 người tiến lại nơi chị Hi đang nằm chửi bới xúc phạm chị Hi. Cụ thể Ho chửi “Ngồi dậy mà trả lời tau, nói một lời mát hết rồi, cút một tiếng để chúng tau về”; Ng chửi “Có nói không hay để tau đập một cái giữa mặt”; M chửi “ăn chi ăn vừa vừa thôi, bay ăn hết phân con tau, bay để cho tau một con đường sống với”; Hư chửi “tiền nong ra rãng thì mở mồm mà nói để nhà tau biết đàng, còn không nhà tau lột đồ đó”.... Nhưng chị Hi vẫn nằm trên giường im lặng không nói gì. Với thái độ đó nên Ng, Ho, Hư và M nắm tay chị Hi kéo đi thì chị Nguyễn Thị Th là em dâu chị Hi nói “để đó em đưa chị Hi ra ghé cho”. Sau đó Th dìu Hi đến ngồi ghé ở ngoài thềm nhà. Ng chửi “Giờ nói đi không nhà tau lột đồ”, nhưng chị Hi vẫn im lặng không nói gì. Bực tức thái độ của Hi nên cả 4 người đã xúm lại lột áo làm chị Hi trần truồng từ cổ xuống hông. Sau đó Ho dùng tay tát 1 cái vào mặt chị Hi thì được chị Th, chị Đặng Thị T (vợ anh Đ) can ngăn và mặc áo cho chị Hi rồi đưa chị Hi vào giường nằm, sau đó các đối tượng ra về.

Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày Ng, Ho, Hư, M và bà Võ Thị T tiếp tục đến nhà anh Hồ Văn Đ gặp chị Hi để đòi nợ. Lúc này có mặt chị Th, chị T và bà Trần Thị H (là mẹ đẻ chị Hi) tại nhà anh Đ, còn chị Hi thì đang nằm ở trong giường. Các đối tượng vào nhà tiếp tục lăng mạ, xúc phạm chị Hi nhưng chị Hi vẫn nằm trên giường không có phản ứng gì. M nói “lời bà Hi ra sân mà nói chuyện” đồng thời đến giường nơi chị Hi đang nằm xóc nách chị Hi đem ra sân nhà anh Đ. Tại đây Ho, Ng, H và M tiếp tục chửi bới

chị Hi. Ng tiên lại dùng tay lột áo chị Hi làm chị Hi trần truồng từ đầu xuống hông. Chị Hi nằm úp người xuống đất, hai tay che ngực. Lúc này có ông Phạm Hồng L, ông Nguyễn Văn H đều là công an viên xã Đ đến để giải quyết sự việc trên nhưng Ho, Ng, Hur, M vẫn tiếp tục chửi bới, lăng mạ chị Hi. M đến gần chị Hi dùng 2 tay nâng vú chị Hi để mọi người nhìn thấy. Bà Võ Thị T nhờ 1 củ ráy ở ngõ nhà anh Đ rồi đi đến chỗ chị Hi đang nằm dùng củ ráy xoa vào lưng chị Hi và nói “để tau cà lên người nó xem, nó có ngứa thì nó phải kêu” nhưng chị Hi vẫn nằm im không phản ứng gì. Ho và Hur lấy điện thoại ra đe dọa quay video, một lúc sau thì các đối tượng ra về.

Ngay sau đó chị Hi và gia đình đã có đơn đề nghị khởi tố về hành vi của các đối tượng nêu trên. Ngày 26/11/2018 Ho, Ng, Hur, M, T đã đến cơ quan cảnh sát điều tra xin đầu thú. Ngày 27/11/2018 chị Hi có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên cơ quan điều tra đã không khởi tố bà Nguyễn Thị T (vì thực hiện hành vi 1 lần).

Tại bản cáo trạng số 43/VKS-HS ngày 12/3/2019 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Phan Thị Ng, Hồ Thị Ho, Phạm Thị Hur và Lê Thị M về tội "*Làm nhục người khác*" quy định tại điểm a khoản 2 điều 155 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt: Phan Thị Ng từ 6-9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 12-18 tháng. Hồ Thị Ho, Phạm Thị Hur, Lê Thị M mỗi bị cáo từ 3-6 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp lời khai của nhau, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và lời khai của người bị hại, người làm chứng, người liên quan; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do chị Hồ Thị Hi vay tiền của các bị cáo với số tiền lớn nhưng không chịu trả theo thời gian đã cam kết, nên các bị cáo đã bức xúc và có các hành vi như chửi bới, xúc phạm, lăng mạ, lột áo chị. Việc này được thực hiện 2 lần vào buổi sáng và buổi chiều ngày 25/11/2018 nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo theo điểm a khoản 2 điều 155 BLHS về tội “*Làm nhục người khác*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự của người khác. Vì thế, cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng cải tạo và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; riêng bị cáo M có thêm tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội là phụ nữ có thai. Mặt khác, sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra và khai báo về hành vi phạm tội của mình; Ngoài ra người bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người bị hại cũng có một phần lỗi là vay tiền của các bị cáo với số tiền lớn, lên đến nhiều tỷ đồng nhưng không chịu trả nợ, khi được yêu cầu trả nợ thì đã không có lời lẽ khất nợ hoặc có thái độ hợp tác trong việc trả nợ, đã gây bức xúc và ức chế cho những người cho vay tiền. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý giám sát cũng đủ nghiêm và đủ sức răn đe.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều làm nghề nông nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 điều 191 BLHS.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ là 01 chiếc áo phông màu tím có in các hoa văn hình tròn, hình vuông, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo dài tay màu xanh đã qua sử dụng; 01 cây rậy dài khoảng 70 cm, đường kính khoảng 4cm, nguyên lá, phần gốc thân cây có dấu vết bẻ gãy; 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng màu nâu vàng kích thước 1,9x1,8 m. Xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ: điểm a khoản 2 điều 155; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS.

Xử phạt: **Phan Thị Ng; Hồ Thị Ho** mỗi bị cáo 5(năm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Làm nhục người khác”.

Căn cứ: điểm a khoản 2 điều 155; điểm i, s, n(đối với M) khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS.

Xử phạt: **Phạm Thị Hư; Lê Thị M** mỗi bị cáo 4(bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Làm nhục người khác”.

Giao các bị cáo Phan Thị Ng, Hồ Thị Ho, Phạm Thị Hư và Lê Thị M cho UBND xã **Đ, huyện Y, tỉnh N** giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình của

bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục của bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông màu tím có in các hoa văn hình tròn, hình vuông, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo dài tay màu xanh đã qua sử dụng; 01 cây rậy dài khoảng 70 cm, đường kính khoảng 4cm, nguyên lá, phần gốc thân cây có dấu vết bẻ gãy; 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng màu nâu vàng kích thước 1,9x1,8 m.

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Phan Thị Ng, Hồ Thị Ho, Phạm Thị Hư và Lê Thị M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người bị hại (người đại diện theo ủy quyền của người bị hại), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

Phạm Văn Giang

